

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN ĐỒ SƠN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19704	Lê Đình Nhóm	Dương	1946	Thị xã Đồ Sơn, Hải Phòng		1	
2	19763	Nguyễn Thị Sách		10/5/1953	Thôn Tiểu Bàng, xã Bàng La, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng		23	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN DƯƠNG KINH

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19365	Lê Xuân Duân		5/3/1951	Thôn Tiểu Trà, xã Hưng Đạo, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Công ty vật tư tỉnh Vĩnh Phú	27	
2	19561	Đào Hồng Khanh		10/10/1954	Xã Hưng Đạo, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	Ban Vận tải B - Ban Thống nhất Trung ương	11	
3	19981	Đỗ Văn Trâm		2/10/1934	Thôn Vọng Hải, xã Hưng Đạo, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường Bồ túc văn hóa cấp III Dân Chính thành phố Hải Phòng	12	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN HẢI AN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19270	Trần Thị Bích		2/10/1949	Thôn Hạ Lũng, xã Đằng Hải, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Trung học Tài chính kế toán I, Hải Hưng	41	

2	19338	Bùi Xuân Chinh		7/9/1941	Xã Đằng Hải, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Thị xã Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh	4	
3	19565	Nguyễn Văn Khẩu		22/6/1950	Xã Trảng Cát, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Cơ khí Hải Phòng	10	
4	19652	Nguyễn Văn Minh		19/5/1944	Thôn Phương Lưu, xã Hạ Đoạn, huyện Hải An, thành phố Hải Phòng		5	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN HỒNG BÀNG

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19283	Trần Văn Bình	Thanh Bình	3/5/1955	Số 11 Ngõ 154 Chi Lăng, khu phố Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Ấc quy Hải Phòng - Tổng Cục Hóa chất	14	
2	19465	Đặng Huy Hân	Đặng Huy Phòng	1932	Phố Hạ Lý, thành phố Hải Phòng	Ty Thương nghiệp tỉnh Thanh Hóa	10	
3	19491	Bùi Hữu Hòa		17/10/1955	Xã Hạ Lý, khu Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp ô tô hành khách Hải Phòng	11	
4	19498	Nguyễn Văn Hòa	Hòa	2/10/1952	số 17/51 đường Vạn Kiếp, khu Hồng Bàng, Hải Phòng	Trường Văn hóa thương binh Hà Bắc	24	
5	19587	Nguyễn Văn Lân		23/12/1947	Số 9, ngõ Chéo, Hạ Lý, thành phố Hải Phòng	Phòng Bưu điện huyện Tiên Lãng - Bưu điện thành phố Hải Phòng	28	
6	19610	Phạm Hữu Long	Oanh	29/8/1948	Số nhà 15 ngõ 31, Hồng Bàng, Hải Phòng		8	
7	19667	Phạm Mạnh Nam		16/8/1949	Số nhà 12 phố Điện Biên Phủ, thành phố Hải Phòng		22	
8	19695	Nguyễn Thị Nguyệt			Số 8/54 Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Sở Bưu điện thành phố Hải Phòng	3	
9	19725	Nguyễn Văn Phúc		16/8/1942	Phố Hạ Lý, thành phố Hải Phòng	Bưu điện tỉnh Thanh Hóa	13	
10	19911	Trần Thị Thắng		1/4/1948	Khu Xi măng, Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Khoa Văn - Đại học Tổng hợp Hà Nội	26	

11	19973	Vương Thu Thủy		23/12/1951	Xã Hạ Lý, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Mỳ bánh, Hải Châu, Hà Nội	18	
12	19831	Lê Thị Tiếp		27/5/1954	2H Lý Thường Kiệt, thành phố Hải Phòng	Đoàn Bảo dưỡng Đường bộ thành phố Hải Phòng	7	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN KIẾN AN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19496	Nguyễn Thị Hòa		25/10/1954	Xã Nam Hà, thị xã Kiến An, thành phố Hải Phòng	Trường phổ thông cấp I xã Lương Minh, Huyện Tương Dương, Tỉnh Nghệ An	20	
2	19527	Trần Thế Hùng		May-29	Xã Phù Liễn, huyện An Thụy, Hải Phòng	Chi nhánh Thành phố Hải Phòng	5	
3	19598	Cao Xuân Liêu		7/9/1942	Xã Phù Liễn, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng	Đội Cơ giới 7 Công ty đường sắt 773, Tỉnh Quảng Bình	17	
4	19733	Nguyễn Văn Quang		18/3/1955	Xã An Lão, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp ô tô hành khách	11	
5	19772	Bùi Thị Sâm		30/9/1942	Xã Kiến Hưng, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng	Công ty Công nghệ phẩm Tỉnh Hà Giang	10	
6	19895	Nguyễn Thị Thanh		5/12/1948	Xã Quy Tức, huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng	Trường Trung học Chuyên nghiệp Dược, tỉnh Hải Hưng	39	
7	19897	Nguyễn Trọng Thanh	Đỗ Duy Hùng	8/11/1943	Phố Trần Phú, thị xã Kiến An, thành phố Hải Phòng	Báo ảnh Việt Nam 79 Lý Thường Kiệt - Hà Nội	94	
8	19922	Hoàng Thị Minh Thiện		1/1/1952	Thôn Quy Tức, xã Bắc Hà, thị xã Kiến An, thành phố Hải Phòng	Sở Xây dựng Hải Phòng	8	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN LÊ CHÂN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
----	-------	--------	---------	-----------	----------	------------------------	-------	--

1	19344	Lê Quốc Chung		19/6/1942	36 ngõ 185, đường Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng	Ngân hàng Hà Đông	7	
2	19358	Trần Ngọc Diệm		22/9/1939	Số 46 cầu Đá Trung, huyện Hàng Kênh, khu Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Phòng Kế toán thanh toán Chi nhánh Ngân hàng Hồng Bàng - Hải Phòng	83	
3	19366	Trần Sĩ Dục	Tô Hải Ninh	4/10/1944	170 Hàng Kênh, thành phố Hải Phòng	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng	18	
4	19377	Lưu Tuấn Dũng		29/10/1955	Số 10, ngõ 89, phố Tô Hiệu, thành phố Hải Phòng	Công ty Xây dựng Thủy lợi II - Bộ Thủy lợi	5	
5	19378	Phạm Văn Dũng		1929	Số nhà 20 Trương Hán Siêu, phố Cát Dài, thành phố Hải Phòng		6	
6	19423	Vũ Văn Đức	Minh Đức	25/11/1951	Số 33, Ngõ 52 Tiểu khu Đông Hải, khu Lê Chân, Thành phố Hải Phòng	Trường Cơ khí Đóng tàu Hải Phòng	32	
7	19428	Nguyễn Châu Giang		1/2/1949	17 Phố An Dương - Khu Lê Chân, Thành phố Hải Phòng	Trường Đại học Dược khoa	26	
8	19499	Trần Văn Hòa		25/10/1944	Xã Hàng Kênh, huyện Hải An, thành phố Hải Phòng		9	
9	19594	Nguyễn Xuân Lịch		15/1/1950	14A ngõ 206, Cát Dài, thành phố Hải Phòng		4	
10	19611	Phạm Văn Long		4/2/1942	Số 8, ngõ Trí Tri, Cát Dài, thành phố Hải Phòng	Trạm Sửa chữa và Vận tải - Sở nhà đất Hải Phòng	3	
11	19615	Vũ Huy Lộc		27/4/1938	Xã Đình Đông, huyện Hàng Kênh, thành phố Hải Phòng		4	
12	19613	Nguyễn Đình Lộc	Nguyễn Đình Lập	28/2/1956	Thôn Nam, xã Hàng Kênh, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Cơ khí Duyên hải Hải Phòng	10	
13	19661	Lưu Tham Mưu		25/5/1938	Đường Cát Dài, thành phố Hải Phòng	Viện Sốt rét ký sinh trùng và côn trùng - Bộ Y tế	12	
14	19781	Nguyễn Đình Sơn	Trường Giang	23/10/1945	Xã Dư Hàng Kênh, khu phố Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Trường Cấp II Đoàn Kết, huyện Đông Hỷ, tỉnh Bắc Thái	17	
15	19790	Đặng Sưởng	Đặng Hữu Sưởng	20/3/1939	Xã Dư Hàng Kênh, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		4	
16	19891	Bùi Văn Thanh		28/2/1953	Số nhà 2A, Tiểu khu Hồ Tây, đường Trần Nguyên, khu phố Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Xi nghiệp Sửa chữa ô tô Hải Phòng	21	

17	19892	Đào Văn Thanh		2/4/1955	Số nhà 12, ngõ 123 phố Dư Hàng, thành phố Hải Phòng	Công trường Núi Cốc tỉnh Thái Nguyên - Công ty Xây dựng Thủy lợi II	4	
18	19902	Lê Đức Thành		1/1/1950	Chợ Hàng, Lê Chân, thành phố Hải Phòng	Công ty I, Bộ Thủy lợi, huyện Lục Nam, tỉnh Hà Bắc	17	
19	19940	Đặng Văn Thông	Chi Lăng	1929	Xã Hàng Kênh, huyện Hải An, thành phố Hải Phòng	Báo Thống nhất - thành phố Hà Nội	7	
20	19956	Đặng Quý Thuần		6/5/1950	Xã Hàng Kênh, thành phố Hải Phòng	Xưởng A3 - Nhà máy Cơ khí Duyên Hải, thành phố Hải Phòng - Bộ Cơ khí và Luyện Kim	4	
21	20021	Lê Văn Xước		12/8/1950	Số nhà 11 ngõ 52 tiểu khu Đông Hải, khu Lê Chân	Trường cấp 2 Trương Công Định khu Lê Chân, Hải Phòng	6	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - QUẬN NGÔ QUYỀN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19278	Nguyễn Ngọc Bình		1945	Số 3, ngõ Mai Viên, Trần Bình Trọng, khu Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Đại tu ô tô, máy kéo - thành phố Hải Phòng - Công ty Cơ giới Nông nghiệp	11	
2	19280	Nguyễn Thị Thanh Bình		15/8/1950	Lạc Viên, thành phố Hải Phòng		15	
3	19308	Nguyễn Kim Côn		2/9/1932	Xã Đằng Giang, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Điện ảnh Việt Nam	5	
4	19348	Trần Đức Dân	Trần Đức Năm	0/5/1935	Thôn 4, xã Đông Khê, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Quốc doanh Chiếu bóng tinh Quảng Ninh	8	
5	19438	Trần Thị Lệ Hà		1/9/1958	Số 4, Trần Phú, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng		4	
6	19444	Nguyễn Ngọc Hải		24/7/1955	Số nhà 10A, Lê Lợi, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Nhà máy 250/1 - Bộ Thủy Lợi	15	
7	19445	Nguyễn Thị Hải		20/12/1952	Ngõ T4, phố Lê Lợi, thành phố Hải Phòng	Trường Đại học Tài chính Quảng Ninh	8	

8	19448	Trần Thanh Hải		18/8/1956	Số nhà 4 Trần Phú, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng		2	
9	19510	Trần Thị Hồng	Trần Thanh Hồng	23/10/1949	13A khu Cảng I, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Đoàn Văn công Quảng Đà	30	
10	19488	Nguyễn Văn Hóa	Nguyễn Xuân Quý	14/11/1948	Lạc Viên, thành phố Hải Phòng	Trường Đại học Dược khoa Hà Nội	61	
11	19518	Nguyễn Thị Huệ	Nguyễn Thị Ninh	1951	13 San Đình, huyện Lạc Viên, thành phố Hải Phòng	Ngân hàng Hải Phòng	3	
12	19635	Trần Đức Lượng		12/9/1949	Xã Đông Khê, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Cơ khí ô tô Hà Nội	4	
13	19654	Vũ Viết Minh		26/12/1935	Xã Hàng Kênh, huyện Đằng Giang, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Cơ khí Mai Động - Cục Công nghiệp Hà Nội	12	
14	19692	Phạm Bích Ngọc		6/9/1942	Ngõ Tây A, phố Lê Lợi, thành phố Hải Phòng	Học sinh lớp mỹ thuật sân khấu - Cục Biểu diễn Nghệ thuật	10	
15	19698	Nguyễn Xuân Nhĩ		1953	Số nhà 19, ngõ 4/2 Lê Lợi, thành phố Hải Phòng	Trường Lái xe số II	4	
16	19741	Hoàng Châu Quảng		28/11/1951	Số 20/105, Phố Lương Khánh Thiện, thành phố Hải Phòng		15	
17	19747	Vũ Xuân Quý		28/10/1943	Phố Cầu Đất, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Xay Mỏ Bạch - Công ty chế biến Lương thực tỉnh Bắc Thái	24	
18	19715	Vũ Thị Phan	Jeann	20/7/1939	42 ngõ Chu Văn An, Lê Lợi, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Công ty công nghệ phẩm Hải Phòng	29	
19	19771	Nguyễn Thị Sim		1950	Nhà 5, Lạc Xuân Đài, Lạc Viên, thành phố Hải Phòng		2	
20	19784	Phạm Kim Sơn		14/3/1943	Làng Cầm, huyện Gia Viên, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp ô tô Vận tải Hải Phòng	11	
21	19881	Đặng Quốc Thái		7/2/1954	Số 27, ngõ Phụ 1/56B huyện Lạch Tray, thành phố Hải Phòng	Công ty Xây dựng Thủy lợi II - Bộ Thủy lợi	9	
22	19899	Trần Phương Thanh		30/1/1949	Xã Đông Khê, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trung tâm Điện đài báo thoại - Sở Bưu điện Hải Phòng	7	
23	19918	Nguyễn Trọng Thế		4/2/1953	Xóm 1 Nam Pháp, xã Đằng Giang, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội xe 2208 - Xí nghiệp số 22 Ninh Bình - Cục Vận tải Đường bộ - Bộ Giao thông Vận tải	15	

24	19931	Trần Xuân Thọ		1928	Thôn II, xã Đông Khê, thành phố Hải Phòng	Viện Quy hoạch - Bộ Cơ khí và Luyện kim	7	
25	19857	Trần Văn Tuất	Trần Văn Chung	0/9/1935	Ngõ Chu Văn An, Lê Lợi, thành phố Hải Phòng	Công ty Công nghệ phẩm Hải Phòng	12	
26	19871	Nguyễn Văn Tư	Ái Hữu	6/1/1926	Lạc Viên, Ngõ Quyền, thành phố Hải Phòng	Công ty ăn uống Ba Đình Từ Liêm	8	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN AN DƯƠNG

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19250	Lê Văn Bản		1940	Thôn Bắc Hà, xã Bắc Sơn, huyện An Hải, Thành phố Hải Phòng		2	
2	19256	Nguyễn Văn Bảo		10/3/1955	Thôn Lương Quy, xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường K27 - Cục Bưu điện Trung ương	22	
3	19350	Đỗ Huy Dân		9/9/1950	An Hưng, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường cấp 2 An Hưng, An Hải, thành phố Hải Phòng	16	
4	19354	Nguyễn Đức Dậu		16/5/1947	Xã Lê Thiện, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Công ty Cầu Đường - Sở Giao thông Vận tải Hải Phòng	7	
5	19390	Phạm Văn Đăng		1954	Xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Ấc quy Hải Phòng	11	
6	19393	Đỗ Thị Dé	Đỗ Thị Mai Thi	5/1/1951	Thôn Đồng Du, xã Đặng Cương, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Bưu điện Hải Phòng	18	
7	19412	Phan Văn Đối		22/1/1948	Xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng		7	
8	19433	Bùi Thị Thanh Hà	Thu Huyền, Thu Hương	10/1/1947	Thôn Đồng Giới, xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Trung học Chuyên nghiệp Dược Hải Hưng	87	
9	19476	Đào Văn Hiên		1955	Xã Đại Bản, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		1	
10	19475	Lê Xuân Hiên		13/8/1952	Thôn Hoàng Lâu, xã Hồng Phong, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường B - Bộ Giao thông Vận tải	13	

11	19487	Mai Văn Hóa		5/1/1943	Thôn Lương Quán, xã Nam Sơn, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Ty Nông nghiệp thành phố Hải Phòng	22	
12	19494	Nguyễn Duy Hòa	Nguyễn Văn Hòa	12/7/1943	Xóm Đoài, xã An Hưng, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		13	
13	19530	Trần Quang Huy		17/7/1938	Xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		5	
14	19543	Trương Văn Kê	Ngọc Kỳ	20/11/1923	Huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		4	
15	19553	Phạm Đức Kính	Sáu Kiệm	5/1/1924	Thôn Đồng Dụ, xã Đặng Cương, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		2	
16	19645	Mai Ngọc Măng		10/2/1951	Xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Khu bốc xếp 1 Cảng Hải Phòng	6	
17	19657	Lê Thị Mùi		1931	Xã Đồng Tiến, huyện Hải An, thành phố Hải Phòng	Nhà máy Cơ khí Nông nghiệp Hà Tây, Bộ Cơ khí Luyện Kim	9	
18	19663	Trần Văn Mỹ		Jun-33	Thôn Tràng Duệ, xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp ô tô vận tải TP Hải Phòng	7	
19	19689	Nguyễn Văn Ngoan		11/7/1953	Thôn Bắc Hà, xã Bắc Sơn, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		16	
20	19691	Đỗ Thị Ngọc	Bích Ngọc	16/5/1952	Thôn Đồng Dụ, xã Đặng Cương, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Học sinh Trường THCN Dục TW	34	
21	19801	Đặng Ngọc Tám		13/8/1947	Xã An Hưng, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Kỹ thuật nghiệp vụ - Sở Giao thông vận tải Hải Phòng	10	
22	19815	Nguyễn Trọng Tâm	Thế Hoạt	1930	Xã Lê Lợi, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng	Nông trường Sông Bôi tỉnh Hòa Bình	59	
23	19890	Bùi Thị Thanh			Xã Đặng Tân, huyện Hải An, thành phố Hải Phòng	Trung tâm điện tín Hà Nội	2	
24	19898	Nguyễn Văn Thanh		4/6/1957	Thôn Tiên Phong, xã Đại Bản, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường Điện báo K27CP16 - Cục Bưu điện Trung ương	18	
25	19907	Ngô Xuân Thao	Ngô Văn Nhi	1/5/1947	Thôn Hoàng Cầu, xã Hồng Phong, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Sở Bưu điện Hải Phòng	3	

26	19923	Nguyễn Thị Thiện		17/2/1954	Thôn Kiều Hạ, xã Quốc Tuấn, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Công Ty Vật liệu Biển - Sở Thương nghiệp Hải Phòng	12	
27	19963	Nguyễn Thị Thanh Thuận	Hiếu Đễ	24/4/1941	Thôn Ro Nha, xã Tân Tiến, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng		37	
28	19951	Nguyễn Xuân Thu		15/3/1945	Thôn Đồng Dụ, xã Đặng Cương, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội 504 Công ty Cầu 5 Gia Lâm, thành phố Hà Nội	17	
29	19824	Nguyễn Trọng Tiềm	Nguyễn Ngọc Thành	7/1/1940	Thôn Đồng Lâu, xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Trường cấp 2 An Dương, Hải Phòng	20	
30	19865	Nguyễn Văn Tuy		1931	Huyện An Dương (Kiến An), thành phố Hải Phòng		10	
31	19874	Nguyễn Công Tương		25/10/1955	Xã Đại Bản, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Xay xát - Sở lương thực thành phố Hải Phòng	10	
32	19876	Nguyễn Đình Tường		21/11/1955	Xã Lê Lợi, huyện An Hải, thành phố Hải Phòng	Đội cơ giới Cảng Hải Phòng	10	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN AN LÃO

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19238	Phan Trọng Am		2/5/1939	Thôn Khúc Giản, xã An Tiến, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Cơ khí thành phố Hải Phòng	14	
2	19246	Đào Bá Ân		7/11/1942	Thôn Thạch Lựu, xã An Thái, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Ty Thủy Lợi Hải Phòng	6	
3	19271	Phạm Văn Biền	Phạm Ngọc Cường	23/2/1941	Thôn Xuân Đài, xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Đội Cơ giới Cảng Hải Phòng	21	
4	19275	Dương Văn Bình		23/5/1950	Thôn Đại Hoàng, xã Tân Dân, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường lái xe Quân khu Việt Bắc	21	

5	19276	Hoàng Văn Bình		16/1/1954	Thôn Áng Sơn, xã Thái Sơn, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường Công nhân lái xe số 2 tỉnh Vĩnh Phúc	21	
6	19301	Nguyễn Văn Cẩn	Nguyễn Văn Chi	23/5/1948	Thôn Liễn Luận, xã An Thắng, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng		9	
7	19307	Nguyễn Văn Cầu		25/3/1946	Xã An Thắng, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng		4	
8	19329	Nguyễn Văn Cháp	Nguyễn Mạnh Cường	19/8/1952	Thôn Vũ Vị, xã Minh Tân, An Thụy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Ô tô Vận tải Quốc doanh thành phố Hải Phòng	50	
9	19317	Nguyễn Cương	Nguyễn Văn Cương, Lê Thu	1/1/1939	Thôn Phương Chử, xã Trường Thành, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng		4	
10	19361	Lê Minh Diệp		5/8/1940	Thôn An Luận, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng		2	
11	19369	Trần Thị Dung	Thu An	19/4/1950	Thôn Mỹ Lang, xã Mỹ Đức, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Nhựa Dân Sinh, Hải Phòng	12	
12	19454	Bùi Thị Hạnh		16/1/1952	Thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Nhà máy in Hải Phòng	22	
13	19471	Lưu Văn Hiền		7/1/1954	Thôn Lai Thị, xã Tân Dân, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường Vận tải B Ban Thống nhất Trung ương	10	
14	19481	Nguyễn Duy Hinh		26/12/1947	Xóm Ngọc Chử, xã Trường Thọ, huyện An Thụy, thành Phố Hải Phòng	Cầu Niệm Hải Phòng	6	
15	19486	Bùi Quang Hóa			Thôn Khúc Giản, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Đài truyền thanh Hải Phòng	8	
16	19509	Nguyễn Văn Hồng	Trần Thanh Hồng	1/3/1954	Thôn An Luận, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp ô tô Vận tải Số 10 tỉnh Bắc Ninh	23	
17	19580	Bùi Duy Khương		3/7/1952	Thôn Bách Phương, xã An Thắng, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp cơ khí An Hải, thành phố Hải phòng	24	
18	19632	Hoàng Thị Hiện Lương		25/5/1954	Xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Trường Y sỹ Hòa Bình về Vụ I - Bộ Y tế	11	

19	19634	Phạm Văn Lượng		16/9/1955	Thôn An Luận, xã An Tiến, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Trường Kỹ thuật nghiệp vụ - Sở Giao thông vận tải Hải Phòng	11	
20	19649	Nguyễn Đăng Min		28/3/1946	Thôn Kinh Điền, xã Tân Viên, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Trường Huân luyện Kỹ thuật - Cục Kỹ thuật - Bộ Tổng tham mưu	20	
21	19700	Vũ Văn Nhiên	Văn	10/10/1947	Thôn Liễn Luận Ngoài, xã An Thắng, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Cơ khí Kiến An, thành phố Hải Phòng	19	
22	19706	Phạm Thị Nhuận		12/7/1953	Thôn Xuân Đài, xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Trường Trung cấp Ngân hàng I TW	23	
23	19712	Trần Văn Oanh		1/11/1951	Xã Quốc Tuấn, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Nông trường 19/5 Nghệ An	13	
24	19748	Vương Quyền	Vương Long, Kim Long	12/2/1940	Thôn Lai Hạ, xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Ngân hàng Nhà nước Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh	109	
25	19759	Nguyễn Văn Rĩnh	Quốc Khánh	4/6/1948	Thôn Liễn Luận, xã An Thắng, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng	21	
26	19765	Hoàng Tuấn Sạch		30/8/1952	Thôn Bách Phương, xã An Thắng, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp cơ khí An Hải, thành phố Hải phòng	34	
27	19770	Hoàng Văn Sáu		5/8/1940	Thôn Áng Sơn, xã Thái Sơn, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Công ty Công trình Đô thị tỉnh Hải Phòng	10	
28	19799	Hoàng Trọng Tài	Hoàng Trọng Tám	1/2/1939	Thôn Phủ Niệm, xã Thái Sơn, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Sở Y tế - Hải Phòng	16	
29	19820	Trần Văn Tấn	Lê Văn	25/12/1927	Thôn Bạch Cầu, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng		2	
30	19821	Đào Văn Tẩu		9/7/1953	Thôn Lai Thị, xã Tân Dân, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp 20 tỉnh Hà Tây	17	
31	19893	Đặng Xuân Thanh	Hồng Ngọc	22/2/1950	Thôn Kinh Điền, xã Tân Viên, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng	Cục Cơ khí thuộc Bộ Giao thông Vận tải	34	
32	19905	Ngô Công Thành			Xã An Tiến, huyện An Thủy, thành phố Hải Phòng		1	

33	19935	Phạm Đức Thoan		22/12/1946	Xóm 3 Thôn Đồng Xuân, xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Bộ Tổng Tham mưu	17	
34	19941	Hoàng Văn Thoi		12/10/1943	Thôn Áng Sơn, xã Thái Sơn, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường Phổ thông cấp II Xã Bát Trang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	24	
35	19848	Vũ Đức Tuấn	Vũ Hồng Tâm	15/10/1954	Thôn Tiên Cầm, xã An Thái, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Đội Công trình 7 - Công ty Xây dựng cầu 2 huyện Lục Nam, tỉnh Hà Bắc	17	
36	19985	Lê Quang Trung		11/6/1954	Xã An Thọ, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	Trường B thuộc Ban Vận tải Thống nhất TW	14	
37	20007	Hoàng Văn Vĩnh	Ngô Văn Đồng	8/3/1949	Thôn An Luận, xã An Tiến, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Đài Truyền thanh Hải Phòng	13	
38	20010	Phạm Thị Vụ		26/8/1950	Thôn Đồng Xuân, xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Trường Cấp I xã Hòa Nghĩa, huyện An Thụy, thành phố Hải Phòng	8	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN CÁT HẢI

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19349	Bùi Mậu Dân	Bùi Thị Dân	26/10/1950	Thị trấn Cát Bà, thành phố Hải Phòng	Trường Trung cấp Kỹ thuật Xét nghiệm	2	
2	19879	Vũ Thạch	Bảy Bình	1928	Cát Bà, thành phố Hải Phòng		8	
3	20018	Nguyễn Thị Xuân	Ngọc Lan	29/9/1951	Thị trấn Cát Bà, thành phố Hải Phòng	Trường Cán bộ Y tế Hải Phòng	15	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN THỦY NGUYÊN

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19277	Nguyễn Hòa Bình		25/6/1950	Xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Cửa hàng hải sản Hồng Gai, Quảng Ninh	10	

2	19367	Hoàng Kim Dung		0/10/1940	Xã Cao Nhân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Nông trường Cửu Long, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	9	
3	19425	Lê Thị Gái		1930	Xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng		2	
4	19436	Nguyễn Văn Hà	Nguyễn Mỹ, Biên, Vũ	0/12/1932	Xã Dương Quan, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Đội phó sản xuất, Nông trường Vân Du, tỉnh Thanh Hóa	74	
5	19457	Hoàng Văn Hạnh		8/2/1957	Xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Ô tô Vận tải thành phố Hải Phòng	6	
6	19533	Nguyễn Thị Hưng	Hà	5/8/1950	Xã Mỹ Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Trường Trung học chuyên nghiệp Dược (Bộ Y tế)	35	
7	1539	Nguyễn Thị Hường	Nguyễn Thị Ty	2/6/1955	Xã Hoa Đông, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Công ty Xăng dầu Hải Phòng	31	
8	19578	Nguyễn Văn Khuông	Nguyễn Văn Hiền	26/4/1951	Xóm Hoàng Pha, xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Phòng Y tế huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh	6	
9	19731	Hoàng Thị Quạch		5/8/1930	Thôn Nhân Lý, xã Cao Nhân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng		1	
10	19841	Trần Quang Toàn	Hồng Việt	10/6/1931	Lôi Động, Hoàng Động, Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Giấy Đồng Tiến - Cục Công nghiệp Hải Phòng	6	
11	19971	Nguyễn Sơn Thủy		1955	Xã Hoàng Động, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng		2	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN TIỀN LĂNG

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú
1	19373	Bùi Văn Dũng		15/5/1954	Xóm 6 xã Tiên Thanh, huyện Tiên Lăng, thành phố Hải Phòng	Xí nghiệp Vận tải số 24 Kim Anh tỉnh Vĩnh Phú	19	
2	19432	Hoàng Thị Giáp		10/2/1954	Thôn Cẩm Khê, xã Đại Thắng, huyện Tiên Lăng, thành phố Hải Phòng		26	
3	19808	Nguyễn Văn Tàu		0/3/1923	Xã Nguyên Lão, huyện Tiên Lăng, thành phố Hải Phòng		1	

MỤC LỤC VĂN BẢN CÁN BỘ ĐI B - HUYỆN VĨNH BẢO

TT	Số HS	Họ tên	Bí danh	Ngày Sinh	Trú quán	Cơ quan trước khi đi B	Số tờ	Ghi chú (Thông tin sau khi rà soát)
1	19243	Đào Ngọc Anh	Đào Thị Ngọc Anh	2/9/1953	Xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Viện Thí nghiệm Vật liệu Xây dựng - Bộ Kiến trúc	13	
2	20008	Đào Quốc Vịnh		2/1/1948	Xã Cổ Am, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng		27	